

Hà Nội, ngày *18* tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2015
của Bộ Thông tin và Truyền thông**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các tổ chức thuộc Bộ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Vụ PBGDPL - Bộ Tư pháp (để biết);
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thành Hưng

Hà Nội, ngày tháng năm 2014

Kế hoạch Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2015
của Bộ Thông tin và Truyền thông
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1921/QĐ-BTTTT ngày 18/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, ĐỐI TƯỢNG

1. Mục đích, yêu cầu

- Thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, trọng tâm là lĩnh vực thông tin và truyền thông;

- Đảm bảo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được duy trì thường xuyên, liên tục, đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật; đáp ứng yêu cầu thực tiễn của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương và phù hợp với từng đối tượng được phổ biến;

- Đảm bảo sự tham gia đầy đủ của các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ; phát huy vai trò chủ động của các cơ quan, đơn vị địa phương; thường xuyên phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các tổ chức nhằm tạo sự đồng bộ, hiệu quả trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, người dân; tạo sự chuyển biến cơ bản về nhận thức, thói quen tuân thủ pháp luật và áp dụng pháp luật hiệu quả của doanh nghiệp.

2. Đối tượng cần phổ biến giáo dục pháp luật

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước, các tổ chức sự nghiệp thuộc Bộ;

- Các cán bộ, công chức, viên chức các Sở Thông tin và Truyền thông;

- Các Hội, Hiệp hội và các doanh nghiệp có hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông;

- Các phóng viên, biên tập viên các Đài, Báo, Tạp chí.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật

a. Tổ chức ngày “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”

Các hoạt động để hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bao gồm:

- Treo khẩu hiệu chào mừng:

+ Nội dung khẩu hiệu: “Chào mừng Ngày pháp luật Việt Nam 09/11/2015. Nghiêm chỉnh chấp hành Hiến pháp và pháp luật nước CHXHCN Việt Nam”

+ Hình thức: Treo băng rôn ở cổng 18 Nguyễn Du và chạy dòng chữ trên Bảng điện tử trong sảnh tầng 1 Nhà B, cổng thông tin điện tử của Bộ.

+ Thời gian: từ 04/11 đến hết ngày 10/11/2015.

+ Đơn vị thực hiện : Văn phòng Bộ, Trung tâm Thông tin.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn pháp luật để hưởng ứng ngày Pháp luật

+ Thời gian: 01 ngày vào đầu tháng 11 năm 2015.

+ Đối tượng: Các báo cáo viên pháp luật của Bộ, cán bộ công chức thuộc Bộ.

+ Nội dung: Kỹ năng thuyết trình cho báo cáo viên pháp luật

+ Địa điểm: Hội trường tầng 1 Nhà B, Trụ sở Bộ Thông tin và Truyền thông – 18 Nguyễn Du, Hà Nội

+ Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, Văn phòng Bộ phối hợp.

- Tổng kết hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật

+ Nội dung: bài phát biểu của đại diện Lãnh đạo Bộ về công tác phổ biến giáo dục pháp luật của Bộ Thông tin và Truyền thông trong năm 2015 (có dự thảo bài phát biểu kèm theo).

+ Hình thức: đăng trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và Tạp chí Công nghệ thông tin và truyền thông.

+ Thời gian: đầu tháng 11.

+ Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế, Trung tâm Thông tin, Tạp chí Công nghệ Thông tin và Truyền thông.

b. Các hoạt động khác

- Rà soát, đánh giá về chất lượng đội ngũ Báo cáo viên pháp luật của Bộ; tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật;

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hội nghị tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác pháp chế của các Sở Thông tin và Truyền thông trên toàn quốc;

- Tham gia Đoàn kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo Chương trình năm 2015 của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương;

- Tham gia thực hiện tại các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật của các Bộ, cơ quan ngang Bộ theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt và tổ chức thực hiện các Đề án tại Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 9/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Tổ chức thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp các tổ chức thuộc Bộ thực hiện. Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến các văn bản QPPL chung

a. Tổ chức hội nghị tập huấn pháp luật về phòng chống tham nhũng

- Thời gian: Quý I năm 2015.

- Đối tượng: cán bộ công chức thuộc Bộ.

- Địa điểm: Phòng họp tầng 1 Nhà B, Trụ sở Bộ Thông tin và Truyền thông – 18 Nguyễn Du, Hà Nội

- Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, Văn phòng Bộ phối hợp.

b. Hội nghị tập huấn kỹ năng pháp điển quy phạm pháp luật

- Thời gian: Quý I năm 2015.

- Đối tượng: cán bộ công chức thuộc Bộ

- Địa điểm: Phòng họp 1 Nhà B, Trụ sở Bộ Thông tin và Truyền thông – 18 Nguyễn Du, Hà Nội

- Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, Văn phòng Bộ phối hợp.

c. Tổ chức hội nghị tập huấn pháp luật về giám định tư pháp trong lĩnh vực thông tin và truyền thông

- Thời gian: Quý II năm 2015.

- Đối tượng: Giám định viên trong lĩnh vực thông tin truyền thông.

- Địa điểm: phòng họp 1 Nhà B, Trụ sở Bộ Thông tin và Truyền thông – 18 Nguyễn Du, Hà Nội

- Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, Văn phòng Bộ phối hợp

d. Tổ chức hội nghị tập huấn pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông

- Thời gian: Quý III năm 2015.

- Đối tượng: cán bộ công chức thuộc Bộ.

- Địa điểm: Phòng họp tầng 1 Nhà B, Trụ sở Bộ Thông tin và Truyền thông – 18 Nguyễn Du, Hà Nội

- Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, Văn phòng Bộ phối hợp.

e. Phổ biến pháp luật khác

Thực hiện việc phổ biến các quy định của pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ được giao như: Luật Bảo vệ môi trường, pháp luật về phòng chống ma túy, luật an toàn giao thông, luật đường sắt, luật phòng chống tác hại thuốc lá...

3. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến các VBQPPL trong lĩnh vực thông tin và truyền thông

3.1. Duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật và giải đáp về chính sách, pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực thông tin và truyền thông

a) Nội dung thực hiện:

- Đăng tải toàn văn các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin và truyền thông trên Trang thông tin điện tử của Bộ theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành; duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu về chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

- Cập nhật kết quả rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất các văn bản quy phạm pháp luật để tổ chức, đơn vị và các doanh nghiệp thuận tiện trong việc theo dõi và áp dụng.

b) Đơn vị thực hiện: Trung tâm thông tin và Vụ Pháp chế chủ trì, các tổ chức thuộc Bộ phối hợp.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2 Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin và truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Vụ Pháp chế chủ trì phối hợp với các tổ chức thuộc Bộ xây dựng nội dung, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về thông tin và truyền thông, chú trọng các văn bản có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người dân và doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Các tổ chức thuộc Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế ra Thông cáo báo chí trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp theo đúng quy định;

- Báo Bưu điện Việt Nam, Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC, Tạp chí CNTT&TT chủ động phối hợp với các tổ chức thuộc Bộ xây dựng và đăng phát các chương trình phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin và truyền thông.

- Cục Tần số vô tuyến điện thực hiện phổ biến các quy định pháp luật về tần số trên các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền thanh, internet), nội dung cụ thể: đề án số hóa truyền hình; quy hoạch phổ tần số vô

tuyên điện quốc gia; Thông tư hướng dẫn thực hiện luật tần số vô tuyến điện (các thủ tục về cấp phép); quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tần số vô tuyến điện; các thiết bị VTD nghiêm cấm sử dụng.

3.3 Biên soạn, in ấn, phát hành các ấn phẩm về các văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực về thông tin và truyền thông

a) Biên soạn, xuất bản tài liệu “Một số văn bản chỉ đạo và quản lý của Đảng và Nhà nước đối với hoạt động xuất bản”

- Đơn vị thực hiện : Cục Xuất bản

- Thời gian thực hiện: Quý I/2015

b) Viết bài tuyên truyền về pháp luật chữ ký số

- Số lượng bài viết: 02 bài

- Hình thức: đăng trên trang thông tin điện tử của Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia hoặc Tạp chí Công nghệ thông tin và truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2015.

3.4 Tổ chức các hội thảo, hội nghị tập huấn và giải đáp trực tiếp pháp luật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông

Lĩnh vực	Nội dung	Đối tượng	Thời gian dự kiến	Địa điểm	Đơn vị thực hiện
1. Khoa học và Công nghệ	Quy định pháp luật về tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Các Sở TTTT khu vực/cụm khu vực	Quý III		-Vụ Khoa học Công nghệ, - Cục Viễn thông
2. Bưu chính	Các VBQPPL mới ban hành trong lĩnh vực bưu chính	- Các Sở TTTT; - Các Doanh nghiệp bưu chính.	Quý II, Quý III	-Hà Nội; -TP.Hồ Chí Minh/ Quảng Bình.	- Vụ Bưu chính; - Vụ Pháp chế; - Thanh tra Bộ.
3. Công nghệ Thông tin	1. Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014	Cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp	Quý I, Quý II	Hà Nội;	- Vụ Pháp chế; - Vụ Công nghệ Thông tin.

	2. Thông tư quy định việc xác định hoạt động sản phẩm phần mềm.	Bộ Tài chính, Tổng cục thuế, Cục thuế các địa phương, Doanh nghiệp phần mềm	Quý II	Hà Nội TP.Hồ Chí Minh/ Quảng Bình	- Vụ Pháp chế; -Vụ Công nghệ Thông tin - Bộ Tài chính, Tổng cục thuế, Cục thuế các địa phương.
	3. Thông tư ban hành danh mục mã số HS thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ TTTT 4. Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 187/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài (liên quan đến sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng)	Cơ quan hải quan, địa phương và doanh nghiệp	Quý II	-Hà Nội; -TP.Hồ Chí Minh/ Quảng Bình	- Vụ Pháp chế; -Vụ Công nghệ Thông tin; - Tổng cục Hải quan và các Hiệp hội.
4. Inter net	1. Văn bản pháp luật về công tác quản lý đăng ký và sử dụng tên miền “.vn”.	Nhà đăng ký tên miền	Quý I, Quý II		
	2. Tổ chức phổ biến, hỗ trợ công tác thúc đẩy, phát triển IPv6 .	Tổ chức cung cấp dịch vụ Internet, Doanh nghiệp sản xuất thiết bị mạng, doanh nghiệp cung cấp nội dung, báo điện	Quý II		Trung tâm Internet Việt Nam

		tử, mạng xã hội			
	3. Pháp luật về công tác quản lý đăng ký và sử dụng tên miền “.vn”.	Các Sở TTTT Nhà Đăng ký tên miền	Quý III		
	4. Giao ban thành viên địa chỉ IP	Các Doanh nghiệp	Quý III		
5. Tần số vô tuyến điện	Thông tư hướng dẫn thực hiện luật tần số vô tuyến điện các thủ tục về cấp phép	Các cá nhân, doanh nghiệp sử dụng hệ thống bộ đàm dùng cho tàu thuyền của ngư dân, sân bay, taxi, bảo vệ, xây dựng, siêu thị, nhà hàng	Cả năm	Một số địa bàn các thành phố lớn, các tỉnh ven biển	- Cục Tần số Vô tuyến điện; -Các Sở TTTT .
6. Phát thanh truyền hình và TTĐT	1. Các Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 72/2013/NĐ-CP: - Thông tư 09/2014/TT-BTTTT ngày 19/8/2014 quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội. - Thông tư quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp và sử dụng trò chơi điện tử trên mạng. - Thông tư quy định về hoạt động cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động. - Thông tư quy định cụ thể về cung cấp thông tin công cộng qua biên giới.	-Sở TTTT; -Các doanh nghiệp liên quan.	Quý II; Quý III	-Hà Nội ; -TP.Hồ Chí Minh.	- Vụ Pháp chế; -Cục PTTT và TTĐT; - Văn phòng Bộ; - Cục Công tác phía Nam.
	3. Thông tư quy định danh mục kênh chương trình truyền hình	-Sở TTTT; -Các doanh	Quý II; Quý III.	-Hà Nội; -TP.Hồ	

	trong nước phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu	ngành liên quan; -Các Đài PTTH.		Chí Minh	
	2. Nghị định của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình	Sở TTTT; -Các doanh nghiệp liên quan; -Các Đài PTTH	Quý III; Quý IV	-Hà Nội; -TP.Hồ Chí Minh; - Đà Nẵng.	
7. Viễn thông	1. Nghị định số 174/2014/NĐ-CP	Các doanh nghiệp viễn thông	Cả năm	Các khu vực trên toàn quốc	- Cục Viễn thông;
	2. Thông tư 21/2013/TT-BTTTT	Các doanh nghiệp viễn thông	Quý II/2015		- Vụ Pháp chế.
	3. Các văn bản QPPL liên quan đến giá cước các dịch vụ viễn thông công ích	Các doanh nghiệp viễn thông	Quý III/2015		

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ chức chủ trì

Các tổ chức thuộc Bộ được giao chủ trì các nhiệm vụ cụ thể tại mục II Kế hoạch này, căn cứ vào yêu cầu thực tiễn của các đối tượng thụ hưởng triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật có trách nhiệm:

a) Lập kế hoạch chi tiết (nội dung cụ thể, tiến độ, dự toán chi tiết cho từng hạng mục công việc);

b) Tổ chức triển khai kế hoạch sau khi được phê duyệt;

c) Chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế để xây dựng đề cương, ấn phẩm phổ biến, giáo dục pháp luật;

d) Bố trí cán bộ lãnh đạo (cấp Vụ, Cục, phòng) tham gia phổ biến, giải đáp pháp luật;

đ) Thực hiện chế độ báo cáo về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo định kỳ 6 tháng (*trước ngày 25/6/2015*) và hàng năm (*trước ngày 10/11/2015*) hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu gửi về Vụ Pháp chế.

2. Vụ Pháp chế

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các tổ chức, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện các công việc được quy định tại mục II Kế hoạch này;

b) Định kỳ sáu tháng và cuối năm tổng hợp, xây dựng báo cáo kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gửi về Bộ Tư pháp.

3. Cục công tác phía Nam/ Cơ quan đại diện của Bộ tại thành phố Đà Nẵng chủ trì, phối hợp với các tổ chức thuộc Bộ, các Sở Thông tin và Truyền

thông nghiên cứu, xây dựng nội dung, tổ chức phổ biến các quy định mới thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn quản lý trên cơ sở nhu cầu thực tiễn của địa phương.

4. Các tổ chức khác

Các tổ chức khác thuộc Bộ chưa được giao nhiệm vụ cụ thể tại mục II của Kế hoạch này, căn cứ vào nhu cầu thực tiễn và chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch Phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức thực hiện phù hợp.

5. Về kinh phí, thẩm định và phê duyệt kinh phí

a) Kinh phí triển khai thực hiện được bảo đảm bằng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác (nếu có) của Bộ Thông tin và Truyền thông;

b) Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì thẩm định, tham mưu cho Lãnh đạo Bộ phân bổ kinh phí thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2015 đối với các nhiệm vụ tại mục II Kế hoạch này bảo đảm phù hợp với tiến độ triển khai kế hoạch;

c) Các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ được giao nhiệm vụ tại mục II Kế hoạch này lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan;

d) Việc sử dụng kinh phí bảo đảm cho việc triển khai Kế hoạch Phổ biến, giáo dục pháp luật phải đúng mục đích, nội dung, chế độ và định mức chi theo quy định của pháp luật về chế độ chi tiêu tài chính và các quy định hiện hành.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thành Hưng